

Bản án số: 158/2020/HSST
Ngày 30 - 10 - 2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ V, TỈNH P

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Anh T

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Huy Tr;

Ông Lê Minh Tr.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đào Thị H - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh P.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, tỉnh P tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Tr - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 10 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh P xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 149/2020/TLST-HS ngày 15 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 623/2020/QĐXX-HS ngày 19 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo:

Phạm Văn Th, sinh ngày 12 tháng 4 năm 1991;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện này: Thôn M, xã T, huyện V, tỉnh Y; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Khắc V, con bà Vũ Thị Đ (Đã chết); có vợ Trần Thị Th, sinh năm 1996, có 01 con sinh năm 2016; tiền án: Không; tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24/7/2020. Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam - Công an P (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ 10 phút ngày 24/7/2020, tại tổ 17, phố Kiến Thiết, phường Bến Gót, thành phố V, tỉnh P. Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an thành phố V đã phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Phạm Văn Th - sinh năm 1991, đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn M, xã T, huyện V, tỉnh Y đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Th tự giác giao nộp 01 gói giấy mặt ngoài và mặt trong đều màu trắng có dòng kẻ, có chữ viết màu đen, bên trong có chứa chất bột, cục màu trắng, Th khai đây là gói ma túy Heroine của Th, mục đích để sử dụng. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong gói ma túy có đặc điểm như đã nêu trên. Ngoài ra thu giữ của Th: 01 điện thoại di động đã cũ, nhãn hiệu OPPO, màu đen, có số imei 863944048146794, kèm sim số 0971359094.

Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra Quyết định trưng cầu giám định số chất bột, cục màu trắng đã thu giữ của Th. Tại bản kết luận giám định số 745/KLGD ngày 27/7/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an P kết luận:

“Mẫu chất bột, cục màu trắng gửi giám định là ma túy, có khối lượng là 0,142 gam, loại Heroine.

**Heroine là chất ma túy nằm trong Danh mục I, số thứ tự 09, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/3/2018 của Chính Phủ.”*

Hoàn 0,076 gam chất bột, cục màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định.

Tại Cơ quan điều tra, Phạm Văn Th khai nhận: Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 24/7/2020, Th gặp một người bạn nghiện tên là H (Th không biết họ tên và địa chỉ cụ thể) tại khu vực gần khu công nghiệp Th thuộc xã Th, thành phố Việt, P. H hỏi Th có biết chỗ nào mua được ma túy thì đi mua ma túy về cả hai cùng sử dụng. Do có nhu cầu sử dụng ma túy và biết chỗ mua được ma túy nên Th đồng ý. Th và H cùng nhau đi xe khách xuống khu vực vườn hoa thành phố V, tỉnh V. Đến nơi H đưa cho Th 180.000 đồng tiền mua ma túy. Th cầm tiền và bảo H đứng chờ, Th đi bộ được một đoạn thì gặp một người phụ nữ khoảng 30 tuổi (không rõ họ tên và địa chỉ ở đâu). Th hỏi và mua được của người này 01 gói ma túy Heroine được gói bằng giấy mặt ngoài và mặt trong đều màu trắng có dòng kẻ, có chữ viết màu đen với giá 180.000 đồng. Sau đó, Th cầm gói ma túy mua được quay lại chỗ cũ, Th mở gói ma túy vừa mua được, tách lấy một phần ma túy rồi cùng H sử dụng bằng hình thức tiêm chích. Phần ma túy còn lại Th gói lại như cũ đút vào túi quần bên phải phía trước đang mặc để sử dụng sau. Sau đó, Th và H đi xe khách về đến ga

V, cả hai xuống xe rồi H đi đâu Th không biết, Th đi được một đoạn thì bị bắt quả tang như đã nêu trên.

Đối với người phụ nữ đã bán ma túy cho Th, do Th không biết họ tên và địa chỉ cụ thể ở đâu. Ngoài lời khai của Th, không có tài liệu nào khác nên Cơ quan điều tra không đủ căn cứ để xác định người đã bán ma túy cho Th.

Đối với H - người đưa tiền cho Th mua ma túy ngày 24/7/2020. do Th không biết họ tên và địa chỉ cụ thể của H ở đâu. Ngoài lời khai của Th, không có tài liệu nào khác nên Cơ quan điều tra không đủ căn cứ để xác định người đã đưa tiền mua ma túy cho Th.

Bản thân bị cáo là người không có tiền án, tiền sự. Tại cơ quan điều tra Th đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Ngoài ra bố đẻ của bị cáo là ông Phạm Khắc V được Chủ tịch nước tặng Huy chương hạng nhất vì đã có thành tích trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, mẹ đẻ của bị cáo là bà Vũ Thị Đ được Chủ tịch nước tặng Huân chương kháng chiến hạng ba vì đã có công lao trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước.

Nguyên nhân, điều kiện động cơ mục đích dẫn đến hành vi phạm tội: Do Th thường xuyên sử dụng trái phép chất ma túy nên đã tìm mua chất ma túy để sử dụng cho bản thân.

Vật chứng, tài sản bị thu giữ gồm:

- Đối với 01 điện thoại di động đã cũ, nhãn hiệu OPPO, màu đen, có số imei 863944048146794, kèm sim số 0971359094, đây là điện thoại của Th dùng để liên lạc hàng ngày.

- Đối với 0,076 gam chất bột, cục màu trắng còn lại sau giám định. Hiện đang tạm giữ tại kho vật chứng của Chi cục Thị hành án Dân sự thành phố V.

Về điều kiện kinh tế của bị cáo: Qua xác minh, Cơ quan điều tra xác định bị cáo Th không có việc làm ổn định, sống phụ thuộc vào gia đình. Tại nơi đăng ký hộ khẩu thường trú ngoài đồ dùng sinh hoạt hàng ngày bị cáo không có tài sản riêng gì có giá trị.

Tại Cáo trạng số: 157/CT-VKS-VT ngày 13 tháng 10 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, tỉnh P đã truy tố bị cáo Phạm Văn Th về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, tỉnh P vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố như bản cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phạm Văn Th phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Văn Th từ 21 tháng tù đến 24 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 24/7/2020.

- Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động đã cũ nhãn hiệu OPPO màu đen đã cũ số IMEL1 863944048146794 của bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a,c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Tịch thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong có số: 745/KLGD của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an P hoàn trả và 01 sim điện thoại số 0971359094 không còn giá trị sử dụng. (Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 16/10/2020).

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Buộc bị cáo Phạm Văn Th phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an thành phố V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đó thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung

- Đánh giá các chứng cứ buộc tội đối với bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Phạm Văn Th khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như sau: Hồi 12 giờ 10 phút ngày 24/7/2020, tại tổ 17, phố Kiến Thiết, phường B, thành phố V, tỉnh P; Phạm Văn Th đang tàng trữ trái phép 0,142 gam ma túy

Heroine mục đích để sử dụng thì bị Tổ công tác của đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an thành phố V kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang thu giữ vật chứng. Do vậy, Phạm Văn Th phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với thời gian địa điểm nơi xảy ra vụ án và phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở và căn cứ pháp lý để kết luận bị cáo Phạm Văn Th đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Qua đó thấy rằng, Viện kiểm sát nhân dân thành phố V truy tố bị cáo về tội danh cũng như điều luật áp dụng là hoàn toàn đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Đánh giá tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, thể hiện sự coi thường bất chấp pháp luật, gây bức xúc trong dư luận quần chúng nhân dân và ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy cần phải xử lý bị cáo thật nghiêm trước pháp luật mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Tuy nhiên, trước khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cần xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo: Bị cáo có nhân thân tốt, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn, hối cải. Bổ đề bị cáo là ông Phạm Khắc V được Chủ tịch nước tặng Huy chương hạng nhất vì đã có thành tích trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, mẹ đẻ của bị cáo là bà Vũ Thị Đ được Chủ tịch nước tặng Huân chương kháng chiến hạng ba vì đã có công lao trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về hình phạt bổ sung: Qua xác minh xác định Phạm Văn Th hiện đang làm nghề lao động tự do, không ổn định, cuộc sống phụ thuộc vào gia đình, không có tài sản gì riêng có giá trị ngoài chiếc điện thoại di động OPPO bị cơ quan điều tra thu giữ. Hội đồng xét xử áp dụng khoản 5 điều 249 Bộ luật Hình sự tịch thu sung quỹ Nhà nước chiếc điện thoại của bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong có số: 745/KLGD của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an P hoàn trả và 01 sim điện thoại số 0971359094 không còn giá trị sử dụng của bị cáo.

[3] Các vấn đề khác: Đối với người phụ nữ đã bán ma túy cho Th, do Th không biết họ tên và địa chỉ cụ thể ở đâu. Ngoài lời khai của Th, không có tài liệu nào khác nên Cơ quan điều tra không đủ căn cứ để xác định người đã bán ma túy cho Th.

Đối với H - người đưa tiền cho Th mua ma túy ngày 24/7/2020. do Th không biết họ tên và địa chỉ cụ thể của H ở đâu. Ngoài lời khai của Th, không có tài liệu nào khác nên Cơ quan điều tra không đủ căn cứ để xác định người đã đưa tiền mua ma túy cho Th.

[4] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

[5] Xét đề nghị của Viện kiểm sát về tội danh và hình phạt cũng như các vấn đề khác đối với bị cáo Phạm Văn Th là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; điểm c khoản 1 điều 47 Bộ luật Hình sự. Điểm a, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Tuyên bố bị cáo Phạm Văn Th phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn Th 21 (Hai một) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ bị cáo ngày 24/7/2020.

- Về hình phạt bổ sung: Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động đã cũ nhãn hiệu OPPO màu đen đã cũ số IMEL1 863944048146794 của bị cáo Th. (Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 16/10/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố V, tỉnh P và Chi cục thi hành án dân sự thành phố V, tỉnh P).

- Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong có số: 745/KLGD của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an P hoàn trả và 01 sim điện thoại số 0971359094 không còn giá trị sử dụng. (Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 16/10/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố V, tỉnh P và Chi cục thi hành án dân sự thành phố V, tỉnh P).

2. Về án phí: Buộc bị cáo Phạm Văn Th phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo lên Tòa án nhân dân P để yêu cầu xét xử phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND P;
- VKSND TP. V, T. Phú Thọ;
- CQCA TP. V, T. Phú Thọ;
- THA HS, DS TP. V, T. Phú Thọ;
- UBND xã, phường nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Anh T